

TÍN NGƯỠNG THỜ 108 VỊ CHIÊU ỨNG ANH LIỆT CỦA NGƯỜI HOA HẢI NAM Ở VIỆT NAM

Tóm tắt: Xuất phát từ những nguyên nhân kinh tế và biến động chính trị mà người Hoa đã di cư đến Việt Nam dưới nhiều hình thức, từ lẻ tẻ, tự phát đến ồ ạt, quy mô. Trong suốt quá trình định cư ở Việt Nam, ngoài những tín ngưỡng truyền thống được người Hoa mang theo từ quê hương bản quán thì trong đời sống của họ còn nảy sinh một số tín ngưỡng mới, tiêu biểu là tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt của người Hoa Hải Nam. Từ góc nhìn Tôn giáo học, bài viết trình bày sự hình thành, phát triển; những đặc điểm nổi bật và những giá trị của tín ngưỡng này đối với người Hoa và người Việt hiện nay.

Từ khóa: Người Hoa; người Việt; tín ngưỡng; Chiêu Ứng Anh Liệt.

Mở đầu

Từ nửa sau thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX, các vị chúa Nguyễn và triều đình nhà Nguyễn đã thực thi nhiều chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho người Hoa định cư ở một số vùng đất thuộc Trung Bộ và Nam Bộ của Việt Nam. Do vậy, nhiều cộng đồng người Hoa đã được hình thành tại Thanh Hà, Hội An, Hà Tiên, Sài Gòn - Chợ Lớn. Nhà Nguyễn đã cho phép họ lập nên những bang hội riêng dựa trên cơ sở đồng hương, đồng phương ngữ. Nhiều người Hoa đến từ những tỉnh duyên hải phía Nam Trung Quốc. Họ thường phân thành năm nhóm (bang) chính là Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hải Nam, Khách gia.

Người Hoa có nguồn gốc từ Hải Nam, Trung Quốc (dưới đây đề

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Ngày nhận bài: 20/7/2022; Ngày biên tập: 15/8/2022; Duyệt đăng: 30/8/2022.

cập ngắn gọn là *người Hoa Hải Nam*) sinh sống rải rác ở các tỉnh ven biển Trung Bộ và Nam Bộ, Việt Nam. Họ lập nên những hội quán lớn¹ của cộng đồng mình như ở thành phố Huế (Thừa Thiên Huế), thành phố Đà Nẵng, Hội An và Tam Kỳ (Quảng Nam), Nha Trang và Vạn Giã (Khánh Hòa), thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Cà Mau, Kiên Lương, Rạch Giá và Phú Quốc (Kiên Giang). Trải qua nhiều biến động của lịch sử, người Hoa Hải Nam dần hội nhập với cộng đồng người Việt để xây dựng cuộc sống ổn định, sung túc nơi quê hương mới. Trong quá trình đầy gian nan thử thách này, tôn giáo tín ngưỡng luôn giữ vai trò quan trọng, làm chỗ dựa tinh thần vững chắc cho họ, tạo nên sức mạnh nổi bật với tinh thần đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau vượt qua mọi thử thách. Một trong những chỗ dựa tinh thần đó là tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt.

Do tín ngưỡng này chỉ có ở người Hoa Hải Nam, hơn nữa nhóm Hoa Hải Nam chiếm tỷ lệ nhỏ trong cộng đồng người Hoa ở Việt Nam nói riêng cũng như ở các nước khác trên thế giới nói chung nên còn ít công trình nghiên cứu đề cập đến. Ở Việt Nam, một số tài liệu về tôn giáo, tín ngưỡng của người Hoa đề cập khá sơ lược đến nguồn gốc của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt và miêu tả kiến trúc, bài trí thờ tự của hội quán Quỳnh Phủ ở quận 5, thành phố Hồ Chí Minh (hội quán lớn nhất của người Hoa Hải Nam ở Việt Nam)². Tháng 11/2020, Hội thảo về “Hải Nam Huỳnh đế công Văn hóa biển và bảo vệ di sản văn hóa biển phi vật thể” được chính quyền thành phố Quỳnh Hải (tỉnh Hải Nam, Trung Quốc) tổ chức với sự tham gia của hơn sáu mươi chuyên gia, nhà nghiên cứu. Những tham luận hội thảo tìm hiểu về ý nghĩa cũng như ảnh hưởng của tín ngưỡng Huỳnh đế công³, trong đó đặc biệt chú ý đến tính xuyên biên giới của tín ngưỡng này để đóng góp cho chiến lược “Một vành đai một con đường”.

Bởi những tài liệu về tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt còn tương đối ít nên nghiên cứu này hy vọng sẽ đóng góp thêm những tri thức mới. Dựa trên phương pháp phân tích tài liệu thứ cấp và điều tra điền dã tại một số địa phương⁴, tác giả sẽ chỉ ra nguồn gốc và sự lan truyền; một số đặc điểm cũng như phân tích những giá trị của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt trong đời sống xã hội ở Việt

Nam hiện nay.

1. Nguồn gốc và sự lan truyền của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt

Theo những bia ký, tư liệu, nghiên cứu của Việt Nam thì tín ngưỡng này bắt nguồn từ sự kiện có thật trong lịch sử. Theo đó, trung tuần tháng sáu năm Tân Hợi (1851), một tò tầu số được trình lên vua Tự Đức với nội dung là Chương vệ Phạm Xích và Lang trung Tôn Thất Thiệu tâu trình đánh đuổi ba tàu hải tặc ở vùng biển Quảng Ngãi. Một chiếc bị đắm chìm, một chiếc bị quan quân áp sát, thu tầu giải về, báo công xin triều đình ban thưởng. Tuy nhiên, vua Tự Đức sinh nghi vì đánh nhau với hải tặc mà quan quân bình an vô sự, trong khi hải tặc không có người nào còn sống. Cũng có truyền thuyết rằng oan hồn các thương buôn đã báo mộng cho vua để xin giải oan. Cùng lúc đó, một hôm có nhóm khách đến một quán ăn ở phố Gia Hội (Huế) nhưng không đủ tiền trả, một người bèn rút chiếc nhẫn ra cầm cố và đòi thối tiền. Bà chủ quán nhận ra đây là chiếc nhẫn của chồng mình, một thương buôn Hải Nam, nên đã đến nha môn trình báo. Bà cho biết là trên thuyền có nhiều thương buôn người Hoa ở Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi lên đường về thăm quê hương ở đảo Hải Nam (Trung Quốc), họ có giấy phép hồi hương.

Dại Nam thực lục chép rằng: “Vua lấy làm ngờ, sai quan bộ Binh đến khám phúc tâu. Rồi thì Đội trưởng vệ Tuyền phong là bọn Trần Hựu thú rằng: Ngày 18 tháng này, thuyền quan đậu ở cửa biển Thị Nại, được tin báo có ba chiếc thuyền dị dạng ở phận biển đảo Thanh Dữ, bọn Xích đuổi theo bắn, thuyền ấy tịnh không bắn đối địch lại, chỉ hướng về phía đông chạy xa mà thôi. Kịp lúc đến gần một chiếc thuyền ấy, vừa mới bắn một phát thì thuyền ấy cuốn buồm lại tới thuyền quan, đến ba mươi ba người trình thẻ thuyền. Có kẻ nói rằng nguyên trước ngụ ở phố Thừa Thiên, cùng Tôn Thất Thiệu có quen biết. Nhưng Thiệu cho là người buôn gian lậu nên bắt chém. Xích cũng theo lời, bèn sai bọn Dương Cù (Suất đội Thủy sư) đem người trong thuyền⁵ giết hết” [Quốc sử quán triều Nguyễn, 2006: 205].

Sau khi tra xét rõ ràng, hai kẻ chủ mưu bị xử lăng trì, năm viên

quan khác bị xử trảm, những tông phạm còn lại bị giáng chức, tịch biên gia sản, đày ra biên ải. Hàng hóa bị chiếm đoạt được trả lại cho người nhà các nạn nhân. Vua Tự Đức cho lập trai đàn chẩn tế ở cửa biển Thuận An để an ủi vong hồn người chết oan và sắc phong cho họ là Chiêu Ứng Anh Liệt; cho phép lập miếu thờ phượng. Tương truyền, sau này các vị thường xuyên hiển linh giúp đỡ nhiều tàu thuyền gặp nạn trên biển. Từ đó, người Hoa Hải Nam lập miếu thờ 108 vị Chiêu Ứng ở những nơi có đông cộng đồng mình sinh sống; chọn ngày rằm tháng sáu hằng năm làm ngày giỗ.

Sau khi đưa ra các dị bản (có vài chi tiết khác biệt nhỏ) của sự kiện trên; Trần Thị Bích Thủy (2016) đã khẳng định tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt bắt đầu vào khoảng năm 1851, xuất phát từ Thu Xà (Quảng Ngãi), sau đó di chuyển, lan truyền từ miền Trung đến miền Nam Việt Nam, rồi đến cộng đồng người Hoa ở Malaysia, Trung Quốc. Ví dụ, ở hội quán Hải Nam ở Penang (Malaysia) lập năm 1866 thờ Thiên Hậu, Thủy Vỹ Thánh Nương, 108 vị Chiêu Ứng công; ở các thôn tại Đàm Môn (Hải Nam, Trung Quốc) có đền thờ 108 huynh đệ. Trên trang mạng *Lịch sử văn hóa Hải Nam* có nói về cách ngư dân Hải Nam tế bái 108 huynh đệ. Điều này chứng tỏ tục thờ xuất phát từ người Hoa Hải Nam ở Việt Nam đã vượt không gian, ảnh hưởng sâu sắc đến tâm thức văn hóa tín ngưỡng của người Hoa Hải Nam ở Trung Quốc [Trần Thị Bích Thủy, 2016: 90].

Tuy nhiên, theo những tài liệu, trang mạng Trung Quốc mà tác giả bài viết này tiếp cận thì chưa thể khẳng định tất cả những đền thờ ở nước ngoài đều thờ các anh linh bị sát hại trong sự kiện năm 1851 thời vua Tự Đức. Theo Vương Lợi Bình (2017), thờ 108 Huynh đệ công là một loại tín ngưỡng thờ thần biển phân bố rộng rãi ở các vùng Văn Xương, Quỳnh Hải, Vạn Ninh, Hải Khẩu, Lăng Thủy dọc bờ biển phía đông Hải Nam; các đảo trên biển Đông và trong cộng đồng người Hoa Hải Nam ở Đông Nam Á. Nhà nghiên cứu này đề cập đến hai truyền thuyết về nguồn gốc của tín ngưỡng thờ 108 huynh đệ⁶. Truyền thuyết thứ nhất kể rằng, trong lịch sử (vào thời nhà Minh hoặc sớm hơn là thời nhà Tống - Nguyên) có tổng cộng 108 ngư dân Đàm Môn trên đường đi đánh bắt hải sản ở biển Đông đã bị thiệt mạng khi sóng to

gió lớn ập đến. Sau này, họ đã biến thành thần biển và nhiều lần xuất hiện cứu ngư dân gặp nạn trên biển nên ngư dân đã lập đền thờ 108 anh linh này. Truyền thuyết thứ hai chính là sự kiện ở Việt Nam năm 1851. Theo điều tra thực địa của Vương Lợi Bình, rất ít người dân Đàm Môn biết đến truyền thuyết thứ hai. Tuy nhiên dựa vào một số tư liệu lịch sử, học giả này cho rằng thời điểm ra đời của tín ngưỡng Huynh đệ công không thể sớm hơn triều đại nhà Thanh. Ngoài ra, về nguồn gốc của những người thiệt mạng, hầu hết các tài liệu lịch sử đều ghi lại rằng những ngư dân này khởi hành từ cảng Phô Tiền hoặc cảng Thanh Lan ở Văn Xương (đông bắc tỉnh Hải Nam), trong khi các đối tượng khảo sát của Vương Lợi Bình phần lớn nói rằng họ khởi hành từ cảng Đàm Môn ở Quỳnh Hải (phía Đông tỉnh Hải Nam). “Dù có nguồn gốc thế nào thì 108 Huynh đệ công cũng đã trở thành một trong những vị thần biển chính được ngư dân Hải Nam mà đại diện là ngư dân Đàm Môn tôn thờ, lan rộng ra các nước Đông Nam Á và những nơi khác mà người Hoa Hải Nam sinh sống” [Vương Lợi Bình, 2017: 144]. Như vậy, Vương Lợi Bình đã gián tiếp thừa nhận nguồn gốc của tín ngưỡng thờ 108 Huynh đệ công là từ sự kiện thời vua Tự Đức ở Việt Nam năm 1851.

Lý Khánh Tân cũng nêu nguồn gốc của tín ngưỡng Huynh đệ công từ hai loại truyền thuyết trên. Tác giả này trích dẫn *Biên niên sử quận Văn Xương* được biên soạn vào đầu những năm 1920 để nói về sự kiện năm 1851, sau đó đặt ra câu hỏi việc thờ Huynh đệ công có phải do ngư dân địa phương ở Hải Nam thực hiện không hay nó được ra đời ở Việt Nam rồi lan truyền đến đảo Hải Nam? Đây là vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu và làm rõ. Tuy nhiên, Lý Khánh Tân cũng nêu lại ý kiến của nhà nghiên cứu người Pháp Salmon “108 huynh đệ thực chất là một nhóm thương nhân Hải Nam hoàn thành việc buôn bán ở An Nam và trở về Trung Quốc, họ bị lính tuần duyên Việt Nam tham lam giết ở biển Huế, và xác họ bị dìm xuống biển. Sau khi linh hồn của những nạn nhân này lên Trời, họ đảm nhận trách nhiệm bảo vệ sự an toàn cho các hoa tiêu. Ở Hải Nam, những ngôi đền sớm nhất để thờ Huynh đệ công được xây dựng tại các cảng Phô Tiền (1864) và Thanh Lan (1868), những nơi có tuyến đường vận tải trên biển trọng yếu. Cả

hai ngôi đền sau đó đều bị phá hủy” và tín ngưỡng này “có lẽ bắt đầu sau khi nạn nhân bị giết ở Hải Nam vào năm 1851” [Lý Khánh Tân, 2017: 468]. Từ đó, tác giả này nhận định rằng, tín ngưỡng Huynh đệ công ngày nay ở Hải Nam là sự kết hợp của tục thờ cúng cô hồn trên biển của người Hải Nam từ xưa với tục thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt và sự kiện năm 1851 đã tác động rất lớn đến tín ngưỡng Huynh đệ công hiện nay. Những vị thương nhân bị giết oan sau khi được triều đình Việt Nam sắc phong đã có địa vị ngày càng cao (đạt được danh vị là chính thần) và đi vào hệ thống tín ngưỡng của người Hải Nam ở trong và ngoài Trung Quốc.

Mặc dù có sự khác nhau trong quan điểm về nguồn gốc như vậy, nhưng các ý kiến đều thống nhất rằng, tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt có ảnh hưởng rộng rãi trong cộng đồng người Hoa Hải Nam. Những khảo sát của Lý Khánh Tân (2017) cho thấy đền Đan Nhung Chiêu Ứng ở đảo Bali (Indonesia) lập năm 1888 và niềm tin vào Huynh đệ công của người Hải Nam ở Bali xuất hiện sau vụ sát hại các thương nhân Hải Nam ở Việt Nam. Đền Chiêu Ứng ở cảng Thanh Lan (Phô Tiên, huyện Văn Xương) là ngôi đền thờ vị 108 Chiêu Ứng Anh Liệt nổi tiếng nhất tỉnh Hải Nam. Còn Vương Lợi Bình (2017) cho biết, trước năm 1960, khu vực Đàm Môn (Hải Nam) có mười ngôi miếu thờ Huynh đệ công, nhưng hiện nay chỉ còn hai miếu. Ở các nước Đông Nam Á, như: Singapore, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Việt Nam, miễn là nơi có nhiều người Hoa gốc Hải Nam sinh sống, chúng ta vẫn có thể thấy những cơ sở thờ tự Huynh đệ công, thường được gọi là “Chiêu Ứng từ”, “Chiêu Ứng miếu”, “Huynh đệ công miếu”. Ngoài ra, bài vị Huynh đệ công còn được đặt trong đền thờ các vị thần khác, ví dụ như Thiên Hậu. Toàn Đông Nam Á có bốn mươi ba cơ sở thờ Huynh đệ công, trong đó Malaysia có hai mươi tám ngôi, Thái Lan có tám ngôi, Việt Nam có ba ngôi, Singapore và Indonesia đều có hai ngôi. Sự xuất hiện của hiện tượng này có thể liên quan đến các tuyến đường di chuyển của ngư dân Hải Nam dọc bờ biển đông nam Thượng Hải trong lịch sử, mà Malaysia là điểm đến nhiều nhất [Vương Lợi Bình, 2017: 148, 151].

Tuy nhiên, chỉ có thể khẳng định chắc chắn về hai ngôi miếu ở Bali

(Indonesia) và Thanh Lan (Hải Nam, Trung Quốc) nói trên; còn các ngôi miếu khác ở Malaysia, Thái Lan rất khó kết luận là chịu ảnh hưởng từ tục thờ cô hồn trên biển hay là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt gắn với sự kiện năm 1851. Riêng các ngôi miếu ở Đàm Môn (Hải Nam, Trung Quốc) thì thông qua miêu tả của Vương Lợi Bình (2017) có thể thấy sự thờ cúng là những nghi thức cúng tế cô hồn trên biển. Theo đó, ngư dân Đàm Môn cúng Huynh đệ công vào những dịp lễ hội truyền thống (Nguyên Tiêu, Thanh Minh, rằm tháng bảy) và trước khi đi biển. Họ sẽ tập hợp đến miếu Huynh đệ công để thắp hương, đốt pháo để bày tỏ lòng thành kính và cầu nguyện các anh linh phù hộ cho chuyến đi được an toàn, thuận lợi. Ngoài ra, ngư dân cũng cần thực hiện nghi lễ cúng Huynh đệ công, tổ tiên trên mũi thuyền trong ngày ra khơi. Trước khi hành lễ, thuyền trưởng dâng lễ vật (gồm một con gà, một đĩa thịt lợn, một đĩa cà tím, năm bát cơm, năm đôi dưa và năm chén trà); sau đó thắp nhang ở ba vị trí (mũi tàu, giữa và đuôi tàu); cuối cùng đốt pháo ở mũi tàu [Vương Lợi Bình, 2017: 145]. Lập luận về các ngôi miếu ở Hải Nam thờ cúng cô hồn được củng cố hơn qua một chi tiết trong cuốn sách *Cà Mau xưa và An Xuyên nay* của Nghê Văn Lương (1972). Ông dẫn lời một người Hoa Hải Nam biết tiếng Việt, sinh trưởng tại đảo Hải Nam và đã chuyển đến sống ở Việt Nam hai mươi năm: “Trên cù lao hiện nay, không biết bao nhiêu chùa cô hồn dọc theo mé biển đã lập ra gần một thế kỷ rồi đặt thờ vong hồn của trên một trăm người Hải Nam bị giết ở ngoài biển Trung Hoa (chớ không có nói đúng là 108 người) nhứt là trong những xóm có tàu buôn và tàu đánh cá, vì họ thường linh đình trên mặt bể” [Nghê Văn Lương, 1972: 175].

2. Đặc điểm của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt

Đối tượng thờ cúng

Đối tượng được thờ cúng của tín ngưỡng này là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, (những thương nhân người Hoa bị chết oan trên biển miền Trung Việt Nam). Trong quan niệm của người Hoa Hải Nam thì họ thường hiển linh phù hộ người đi biển vượt qua tai ương, nguy hiểm và do đó đã trở thành những vị “thần biển” mang lại bình an, may mắn trên con đường buôn bán, di cư trên biển.

Cơ sở thờ tự

Điểm chung về không gian thờ tự 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt của người Hoa Hải Nam đều là miếu, hội quán, chùa mang tính cộng đồng, linh thiêng và những nét đặc trưng riêng. Chính điện là trung tâm thờ tự quy mô với ba khám thờ được đặt lên bệ cao, xếp theo hàng ngang ở ba gian; xung quanh có hoành phi và đối liễn. Các khám thờ màu đỏ trạm trổ lộng lẫy, đặt bài vị hay tượng thần được tôn thờ. Một bài vị ghi “Sắc phong trung hồn Chiêu Ứng Anh Liệt nhất bách hữu bát công chi thần vị”. Tuy nhiên có sự khác biệt về vùng miền trong vị trí của 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt. Tại các cơ sở thờ tự của người Hoa Hải Nam ở Trung Bộ thì các anh linh này là thần được thờ chính, còn ở phần lớn cơ sở thờ tự ở Nam Bộ thì họ là vị thần được phối thờ.

Các cơ sở thờ tự ở Trung Bộ gồm:

Thành phố Huế có Chiêu Ứng Từ tọa lạc ở số 207 Chi Lăng, phường Phú Cát. Ban đầu, 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt được thờ chung ở Quỳnh Châu hội quán (nơi thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu). Năm 1887, bang hội người Hoa Hải Nam quyết định xây một ngôi miếu riêng thờ 108 anh linh làm thần chính, phối thờ Tài Bạch Tinh Quân.

Hội An (Quảng Nam) có Hội quán Quỳnh Phủ, được người Hoa Hải Nam góp tiền của xây dựng vào năm 1875, tại số 10 Trần Phú, phường Cẩm Châu. Thần chính được thờ là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, phối thờ Tài Bạch Tinh Quân và mười hai vị Tiền hiền.

Tam Kỳ (Quảng Nam) có Hội quán Quỳnh Phủ tọa lạc tại 155 Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, được xây dựng năm 1941. Thần chính được thờ là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, phối thờ Thần Tài và các vị tổ tiên.

Đà Nẵng có Chiêu Ứng Từ ở số 47 Lý Thái Tổ, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê. Dân gian quen gọi là chùa Chiêu Ứng, được xây năm 1968. Chính điện còn lưu giữ một di vật có giá trị là lá cờ tương truyền của vua Tự Đức truy tặng với dòng chữ “Sắc phong Chiêu Ứng Anh Liệt, phổ phong Dục Bảo Trung Hưng”. Cơ sở này chủ yếu thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, phối thờ Phúc Đức Chính Thần và Tài Bạch Tinh Quân. Đến tháng 6/2015, với mong muốn đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa và người Việt trên địa bàn thành phố, chùa đã tôn Thái Nguyên Thánh Mẫu (Điền Mẫu) làm thần

chính; 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt được phối thờ cùng Quan Thánh Đế Quân, Phúc Đức Chính Thần, Nguyệt Lão.

Nha Trang (Khánh Hòa) có Chiêu Ứng Từ ở tổ 1, khóm Cầu Đá, số 22 đường Trần Phú, phường Vĩnh Nguyên (không xác định được thời điểm xây dựng). Tương truyền cơ sở thờ tự được xây ở ngoài đảo từ thời vua Tự Đức, sau dần chuyển vào bờ. Nơi đây chỉ thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt.

Thị trấn Vạn Giã (Khánh Hòa) có Chiêu Ứng Từ ở tổ 4 thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh ra đời từ năm 1851; thần chính được thờ là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, phối thờ Thần Tài và Thổ Địa.

Các cơ sở thờ tự ở Nam Bộ gồm:

Thành phố Hồ Chí Minh có Hội quán Quỳnh Phủ (chùa Bà Hải Nam) ở số 276 đường Trần Hưng Đạo B, phường 11, quận 5. Năm 1824, bà con người Hoa đóng góp nhân lực, tài lực xây dựng hội quán và qua sáu lần trùng tu mở rộng hội quán mới có quy mô như ngày hôm nay. Nơi đây còn lưu giữ các hiện vật quý như sắc chiếu của vua Duy Tân ban tặng cho 108 vị Chiêu Ứng công năm 1914; một bộ gồm sáu tấm tranh sơn mài tóm tắt truyện thơ Lục Vân Tiên. Vị thần chính được thờ là Thiên Hậu Thánh Mẫu, phối thờ rất nhiều vị thần gồm Thủy Vỹ Thánh Nương, Ý Mỹ Nương Nương, 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, Phúc Đức Chánh Thần, Huê Quang Đại Đế, Văn Xương Đế Quân.

Cà Mau có Hải Nam cổ miếu (chùa cô hồn) được xây dựng vào những năm 1800 tại ngã ba sông Gành Hào. Bởi những biến động lịch sử mà miếu đã chuyển dời, xây dựng lại nhiều lần (1938, 2014). Hiện nay miếu tọa lạc tại đường Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau. Thần chính được thờ là 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt; thần được phối thờ là ông Hải Thoại (vị quan thanh liêm gốc Hải Nam), các bậc tiền hiền (cử huyện trăm họ).

Thị trấn Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang có hội quán Hải Nam (chùa Ông Bồn) nằm ở trục ngã ba Hòn Chông, giữa Chùa Hang - Ba Hòn - xã Bình Trị. Trước đây chỉ là một miếu nhỏ không rõ năm tạo lập, sau bị phá hư vì chiến tranh; rồi được xây dựng lại vào năm 1994, tu sửa lại khang trang vào năm 2016. Thần chính được thờ là Phước Đức

Chính Thân; phối thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt và Bà Nê (nghĩa là *bà lớn*, không biết chính xác tên tuổi, chỉ thờ tự theo truyền thống ông cha để lại) [Trần Thị Bích Thủy, 2016: 74].

Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang có Hội quán Hải Nam (chùa bà Thiên Hậu) tọa lạc ở số 27 Thành Thái. Vị thần chính được thờ là Thiên Hậu Thánh Mẫu; thần được phối thờ là Hỏa Lôi Nương Nương, Thủy Vỹ Nương Nương, Quan Thánh Đế Quân, 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt.

Huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang có phủ thờ Quan Thánh Đế Quân (Hội tương tế người Hoa) ở tại đường 3/2, khu phố 1, thị trấn Dương Đông. Cộng đồng người Hoa ở Phú Quốc lập Hội tương tế người Hoa vào năm 1937 ở đường Nguyễn Trãi, khu phố II. Đến năm 1954, Hội dời về đường 30/4, khu phố I. Hội quán mới được trùng tu lại năm 2012. Vị thần chính được thờ là Quan Thánh Đế Quân; thần được phối thờ gồm 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, Ông Bồn, Tài Bạch Tinh Quân, Thiên Hậu Thánh Mẫu, Khổng Tử, các vị tiền hiền.

Nghi lễ thờ cúng

Thực hành tôn giáo quan trọng nhất của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là những nghi lễ trong ngày giỗ tháng sáu âm lịch (ngày 14, 15, 16). Vào những ngày này, người Hoa Hải Nam ở địa phương có miếu thờ sẽ tập trung lại lo việc cúng giỗ. Vật phẩm dâng cúng thường là nhang đèn, hoa quả, rượu trà, heo quay, bộ tam sên (thịt, trứng, tôm), cháo hoa, vàng mã. Nghi thức cúng tế mang tính trang nghiêm của cúng giỗ, pha trộn giữa ghi nhớ sự kiện với tạ ơn và cầu mong phù hộ.

Chỉ có những cơ sở thờ tự mà 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là thần chính được thờ (Trung Bộ) thì lễ vía mới kéo dài hai, ba ngày với nhiều hoạt động; còn ở những nơi mà 108 vị là thần được phối thờ (Nam Bộ) thì lễ vía diễn ra đơn giản trong một ngày (thường là ngày 16/6).

Diễn trình lễ giỗ ở một số cơ sở thờ tự như sau:

Chiêu Ứng Từ ở Vạn Giã

Vào 17 giờ ngày 15/6 âm lịch, người chủ tế và một vài chức sắc lớn tuổi, trai tráng được lựa chọn làm lễ rước Sắc Thần. Họ sẽ rước thiết (một bàn có nhang đèn, hoa quả, tam sên, vàng mã, bài vị 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt ra trước cửa từ, cửa biển để cúng vái rồi đốt hết vàng mã; sau đó rước thiết về để nhập thần, nhập điện. Người nào được thỉnh bài vị về lại vị trí cũ thì sẽ lo việc nhang đèn trong suốt một năm. Đó là điều vinh hạnh cho bản thân và gia đình người đó. Lúc 0 giờ ngày 16/6 sẽ diễn ra lễ Tế sanh (hiến tế một con heo và một con dê). Các nghi thức diễn ra trong tiếng nhạc cổ cùng múa lân sư phụ trợ.

Vào ngày lễ chính 16/6, các hoạt động bắt đầu từ 7 giờ sáng đến 12 giờ trưa. Có bốn người quan trọng thực hiện những nghi thức cúng tế (chủ tế mặc áo vàng, hai bồi tế mặc áo xanh, một người hướng dẫn các bước cho ba người kia làm theo). Đầu tiên, sau một tiếng trống chuông, bốn người đứng vào vị trí ở bàn thờ nhỏ ngoài trời cúng “Ngũ thổ long thần”. Tiếp theo, chủ tế và hai bồi tế đứng vào chính điện thắp hương và quỳ xuống đứng lên lạy ba lần; hiến dâng các đồ lễ; đọc chúc văn cầu quốc thái dân an. Những người tham gia buổi tế lễ lần lượt thắp hương vái lạy. Sau khi cúng tế, bà con địa phương và đồng hương Hải Nam đến dâng hương và dự tiệc.

Chiêu Ứng Từ ở Đà Nẵng

Những người trong ban tổ chức nghi lễ chủ yếu là thành viên Ban Trị sự của hội quán người Hoa. Tại ngày lễ chính (16/6) có khoảng 300 người Hoa tham dự. Cách ăn mặc của những người dự lễ rất trang trọng, chủ yếu được phân thành ba màu là tím (chủ tế lễ), vàng (phụ lễ), đỏ (cụ già). Lễ vật cúng tế thường là heo quay, hoa quả, nhang đèn, vàng mã... Nghi lễ chính diễn ra từ 10 giờ; bắt đầu bằng ba hồi chuông trống, vị chủ tế dâng hương quỳ lạy ba lần rồi đọc văn tế ca ngợi công đức của 108 vị anh linh Hải Nam đã cứu giúp dân chúng được bình an vô sự và cầu mong họ ban phước lành cho mọi nhà, nhất là với các thương thuyền trên biển, cầu quốc thái dân an. Tiếp đó các đại biểu khách mời dâng hương. Vào lúc 12 giờ trưa diễn ra tiệc chiêu đãi khách, sum họp đồng hương và tặng quà lưu niệm cho khách. Trong dịp lễ này cũng tổ chức các hình thức sinh hoạt khác như ca

múa nhạc, múa lân sư, biểu diễn võ thuật. Lễ vía 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là dịp hội hè, lễ tết mang tính dân dã, quên đi sự vất vả lao động, cầu xin thần linh ban phát tài lộc và cũng là dịp tăng tính đoàn kết cộng đồng [Trần Thị Bích Thủy, 2016: 83-84].

3. Giá trị của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt trong cộng đồng người Hoa và người Việt

Tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là một đặc trưng văn hóa và đặc điểm nhận dạng của người Hoa Hải Nam ở Việt Nam, bởi chỉ có cộng đồng này mới thờ cúng 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt và đưa những anh linh này trở thành vị thần biển bảo hộ riêng cho nhóm tộc người mình trên vùng đất mới. Cũng như những nhóm người Hoa khác, người Hoa Hải Nam có niềm tin và những thực hành thờ cúng tổ tiên cùng các vị thần, Phật, như: Thiên Hậu Thánh Mẫu, Quan Thánh Đế Quân, Phúc Đức Chính Thần, Quan Âm Bồ Tát... Những tín ngưỡng truyền thống đó từ Trung Quốc theo chân họ sang vùng đất mới. Còn tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt được hình thành tại Việt Nam. Người Hoa Hải Nam coi những anh linh này là thần biển, là những vị tiền hiền hay tổ tiên đã cứu giúp thương nhân trên biển tai qua nạn khỏi, mang lại bình an và may mắn cho mọi nhà. Ở một số địa phương ven biển Trung bộ, người Hoa Hải Nam đã tôn 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt thành vị thần chính được thờ trong hệ thống hội quán, miếu, từ của cộng đồng mình. Chỉ khi tín ngưỡng này truyền đến Nam bộ, thì 108 vị mới trở thành thần phối thờ bên cạnh những vị thần chính có gốc từ Trung Quốc như Thiên Hậu Thánh Mẫu, Quan Thánh Đế Quân. Điều đó chứng minh tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt có vị trí rất quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của người Hoa Hải Nam.

Tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là một biểu tượng cổ kết cộng đồng– nơi nào có đông người Hoa Hải Nam sinh sống thì họ sẽ xây dựng miếu, hội quán riêng để sinh hoạt cộng đồng, hỗ trợ lẫn nhau trong làm ăn buôn bán và trong cuộc sống; đồng thời thực hành tín ngưỡng của mình. Cùng với Thiên Hậu Thánh Mẫu, 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt trở thành những vị thần được cả cộng đồng thờ cúng, mang theo những ước vọng và niềm tin của cả cộng đồng. Ngày lễ vía

cũng là ngày người Hoa Hải Nam cùng nhau tập hợp; góp công, tiền bạc, tham gia cúng bái để tạ ơn và cầu xin sự phù trợ. Theo Trần Thị Bích Thủy, trong ngày vía, người Hoa Hải Nam khắp Việt Nam và cả một số nước, như: Mỹ, Malaysia cũng trở về tụ họp (trường hợp Tam Kỳ, Vạn Giã) [Trần Thị Bích Thủy, 2016: 95].

Lễ vía 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là dịp người Hoa Hải Nam từ nhiều nơi (cả trong và ngoài nước) đến thắp hương tưởng nhớ và cầu mong các anh linh phù hộ độ trì tại qua nạn khỏi, buôn may bán đắt; trao đổi thông tin giữa các hội quán với nhau. Do vậy, lễ vía mang giá trị đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng và nhu cầu xã hội của một cộng đồng có bản sắc riêng. Đó là khi niềm tin và ước vọng về sự bình an trong quá trình buôn bán trên biển, về sự phát tài phát lộc cũng như trao đổi thông tin giữa những người đồng hương, kết nối người Hoa Hải Nam trên nhiều vùng đất từ Việt Nam đến Malaysia, Trung Quốc... Lễ vía Chiêu Ứng Anh Liệt còn là lễ hội lớn tại các địa phương có cơ sở thờ tự. Những hoạt động lễ hội linh đình (như múa lân sư rồng, ca vũ kịch, đấu giá đèn lồng...) thu hút nhiều người dân đến thưởng thức, phục vụ nhu cầu giải trí của cả cộng đồng, không phân biệt người Hoa, người Việt.

Tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt thể hiện sự giao lưu văn hóa Hoa - Việt đậm nét. Đa số tài liệu nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy nguồn gốc tín ngưỡng này xuất phát từ Trung Bộ lan truyền đến Nam Bộ Việt Nam, rồi đến với những nơi khác có cộng đồng người Hoa Hải Nam sinh sống như ở Malaysia, Thái Lan, Trung Quốc... Như thế tín ngưỡng của một cộng đồng di cư từ nước ngoài vào lại nảy sinh trên địa bàn sinh sống lâu đời của người Việt. Trong lễ giỗ, người chủ tế thường đọc văn tế bằng tiếng Hoa trước, sau đó bằng tiếng Việt để con cháu thế hệ sau hiểu được. Thành viên ban trị sự một số miếu, hội quán thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt có cả người Việt (như ông từ giữ miếu ở Hội An, Đà Nẵng). Đặc biệt, theo Trần Thị Bích Thủy, Chiêu Ứng Từ ở Vạn Giã còn thờ di ảnh Hồ Chủ tịch mà Phó ban Ban Trị sự, ông Diệp Năng Nhân cho biết, thờ Bác Hồ thể hiện lòng thành kính của họ với vị lãnh tụ cũng như lòng yêu quê hương đất nước đã cứu mang cha ông và bản thân họ [Trần Thị Bích Thủy, 2016: 127]. Các bài vị, bia ký ghi lại nguồn gốc tục thờ bằng tiếng Hoa thường có bảng tiếng Việt chú thích. Vào ngày thường cũng

như ngày vía, không ít người Việt và du khách thập phương đến các cơ sở thờ tự này cúng bái, tham quan tìm hiểu, tham dự lễ hội.

Hiện nay tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt còn mang lại giá trị du lịch văn hóa cho những địa phương có cơ sở thờ cúng; đặc biệt là ở Hội An, nơi người Hoa đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng một đô thị thương cảng phồn thịnh trong lịch sử. Cùng với một số hội quán khác, Hội quán Quỳnh Phủ là điểm đến không thể bỏ qua trong hành trình khám phá Khu phố cổ Hội An – Di sản văn hóa thế giới, bởi đây là một trong những công trình có tuổi đời lâu nhất, được thiết kế độc đáo, một không gian thanh tĩnh và trang nghiêm; hơn nữa lại gắn với một câu chuyện lịch sử đặc biệt. Sự tích của 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt được ghi chép lại trang trọng trên tường hay trên giấy dóng khung, khắc trên bia đá; không chỉ bằng tiếng Trung mà còn có tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Pháp để mọi người dân, du khách trong và ngoài nước tìm hiểu. Các nghi thức trong lễ vía là nguồn tài nguyên nhân văn quý giá, tạo điểm nhấn văn hóa đặc sắc, mang đến cơ hội phát triển hình thức du lịch lễ hội cho các địa phương; từ đó đóng góp vào hoạt động kinh tế của các tỉnh miền Trung.

Kết luận

Tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt là loại hình tín ngưỡng tín ngưỡng thờ thần biển độc đáo của người Hoa Hải Nam ở Việt Nam. Dù còn có nhiều quan điểm khác nhau, nhưng có thể khẳng định tín ngưỡng này bắt nguồn từ một sự kiện có thật trong lịch sử dưới triều Nguyễn; xuất phát từ Thu Xà (Quảng Ngãi) rồi lan truyền từ các tỉnh Trung Bộ đến các tỉnh Nam Bộ, sau đó ảnh hưởng ra các khu vực có đông người Hoa Hải Nam sinh sống ở nhiều nơi trên thế giới. Trải qua thời gian, 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt đã phát triển thành một “vị thần tổ tiên” quan trọng của người Hoa và là một trong những biểu tượng nhận dạng người Hoa Hải Nam.

Mặc dù vậy, cần phải khảo cứu kỹ hơn nữa về mức độ ảnh hưởng của tín ngưỡng thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt, đồng thời cũng không thể đồng nhất tín ngưỡng này với tín ngưỡng thờ Huynh đệ công ở Trung Quốc. Từ đó đặt ra yêu cầu có những nghiên cứu sâu hơn, khảo sát rộng hơn ở nước ngoài về cả tư liệu và thực địa. Tuy nhiên điều này rất khó thực hiện khi nguồn lực tài chính của các nhà khoa học ở

Việt Nam không lớn. Trong khi đó, những năm gần đây, giới nghiên cứu ở Trung Quốc đã tăng cường nghiên cứu về tín ngưỡng thờ Huynh đệ công và tín ngưỡng thờ Thiên Hậu Thánh Mẫu, với tư cách là tín ngưỡng biển nhằm phục vụ cho chính sách “Một vành đai một con đường”. Do vậy, trong việc nghiên cứu tín ngưỡng biển của Việt Nam không thể bỏ quên các tín ngưỡng của người Hoa hiện nay. /.

CHÚ THÍCH:

- 1 Hội quán là trụ sở của một nhóm cư dân người Hoa theo nguồn gốc địa phương hoặc nhóm phương ngữ; là nơi tổ chức hoạt động văn hóa xã hội, sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng của cộng đồng.
- 2 Có thể kể đến các nghiên cứu như *Cà Mau xưa và An Xuyên nay* của Nghệ Văn Lương (1972), *Chùa Bà Hải Nam (Quỳnh Phủ hội quán)* của Phan Yên Tuyết (2000); *Tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ* của Võ Thanh Bằng (2005), *Văn hóa người Hoa ở Nam Bộ- tín ngưỡng và tôn giáo* của Trần Hồng Liên (2005). Luận văn *Tục thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt của người Hoa Hải Nam ở Nam Bộ Việt Nam* của Trần Thị Bích Thủy (2016) là công trình nghiên cứu tương đối chi tiết về nguồn gốc, sự biến đổi, cơ sở thờ tự, lễ hội cũng như ý nghĩa của tín ngưỡng này trên phạm vi Nam bộ và cả Trung bộ. Tuy nhiên một số chi tiết về sự lan truyền và ảnh hưởng của tín ngưỡng 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt ở các nước khác còn chưa chính xác. Bên cạnh nghiên cứu của các tác giả Việt Nam, còn có nguồn tài liệu quan trọng của các tác giả nước ngoài như *Người Hải Nam ở Bali: một cộng đồng ít được biết đến* của Claudine Salmon & Myra Sidharta (2000), *Sự lưu động của thần minh: tín ngưỡng Huynh đệ công của ngư dân Hải Nam* của Vương Lợi Bình (2017), *Tín ngưỡng Hải Nam Huynh đệ công cùng sự truyền bá ở Đông Nam Á* của Lý Khánh Tân (2017), *Đặc điểm có tính khu vực của tín ngưỡng thờ thần biển Hải Nam* của Trần Trí Tuệ (2020).
- 3 Người Trung Quốc sử dụng từ “兄弟公信仰” tức là tín ngưỡng Huynh đệ công để chỉ tín ngưỡng thờ 108 người chết trên biển.
- 4 Khảo sát tại thành phố Hồ Chí Minh năm 2020 và Nha Trang, Đà Nẵng, Hội An vào năm 2022.
- 5 Tổng cộng 108 người bị sát hại, ném xác xuống biển trong đó có 33 người đã lên thuyền của quân triều đình để trình diện và 75 người còn lại ở trên chiếc thuyền bị bắt.
- 6 Một số trang mạng của Trung Quốc giải thích nguồn gốc của tín ngưỡng Huynh đệ công theo truyền thuyết thứ nhất (<https://www.hainanfp.com/xinwen/2021/show-1012.html>) ; một số khác theo truyền thuyết thứ hai (<https://www.hainan.com.my/hainan-god>).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Thanh Bằng (2005), *Tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ*, Luận án Tiến sĩ, Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ.

2. Trần Hồng Liên (2005), *Văn hóa người Hoa ở Nam Bộ - Tín ngưỡng và tôn giáo*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
3. Nghê Văn Lương (1972), *Cà Mau xưa và An Xuyên nay*, Trung tâm Học liệu Bộ Giáo dục.
4. Quốc sử quán triều Nguyễn (2006), *Đại Nam thực lục*, Viện Sử học dịch, Tập 7, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
5. Trần Thị Bích Thủy (2016), *Tục thờ 108 vị Chiêu Ứng Anh Liệt của người Hoa Hải Nam ở Nam Bộ Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
6. Phan Yên Tuyết (2000), “Chùa Bà Hải Nam (Quỳnh Phủ hội quán)”, trong *Chùa Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh*, Viện Khoa học xã hội, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Claudine Salmon & Myrya Sidharta (2000), “The Hainansese of Bali: A little known community”, *Archipel*, volumn 60, Paris.
8. Vương Lợi Bình (2017), “Sự lưu động của thần minh: tín ngưỡng Huynh đệ công của ngư dân Hải Nam”, *Báo Đại học Trung Sơn*, kỳ 6, tr. 142-152. 王利兵 (2017): 《流动的神明:南海渔民的海神兄弟公信仰》, 中山大学学报, 第6期, 第142-152页。
9. Lý Khánh Tân (2017), “Tín ngưỡng Hải Nam Huynh đệ công cùng sự truyền bá ở Đông Nam Á”, *Nghiên cứu lịch sử biển*, tập 10, Nxb. Văn học Khoa học Xã hội, tr. 459-505. 李庆新 (2017): 《海南兄弟公信仰及其在东南亚的传播》, 海洋史研究, 第十辑, 社会科学文献出版社, 第459-505页。

Abstract

BELIEF OF 108 GODS CHIÊU ỨNG ANH LIỆT OF THE HAINAN CHINESE IN VIETNAM

Mai Thuy Anh

Institute for Religious Studies, VASS

As a result of economic and political fluctuations, the Chinese immigrated to Vietnam in many forms, from spontaneous small groups to massive and large scales. During the process of settling in Vietnam, in addition to the traditional beliefs brought by the Chinese from their native homeland, they also had new beliefs, the worship of 108 gods Chiêu Ứng Anh Liệt of the Hainan Chinese in particular. From the perspective of Religious Studies, the article presents the formation and development; the outstanding features and values of this belief for the Chinese and the Vietnamese today.

Keywords: Chinese; Vietnamese; beliefs; Chiêu Ứng Anh Liệt.